TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 75/2017/QĐST- DS	*Tân Hiệp, ngày 24 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sư năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2017/ TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*:* Công ty TNHH thương mại N P

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành T, sinh năm 1972, chức vụ Giám đốc

Địa chỉ: khu phố Đ A, thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Phương L, sinh năm 1969 (theo văn bản ủy quyền ngày 31/10/2017

Địa chỉ: ấp T P, xã T H B, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Trần Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: số 202, khu phố Đ H, thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc bị đơn anh Trần Đ tự nguyện trả cho nguyên đơn Công ty TNHH thương mại N P số tiền gốc và lãi là tổng cộng là 136.737.000đ (một trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 127.237.000đ (một trăm hai mươi bảy triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng), nợ tiền lãi từ ngày 16/02/2017 đến ngày 16/11/2017 là 09 tháng số tiền là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng). Thời hạn trả nợ vào thời gian cụ thể như sau:

Lần thứ nhất vào ngày 16/12/2017, anh Trần Đ trả 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho Công ty TNHH N P.

Lần thứ hai vào ngày 16/01/2018, anh Trần Đ trả 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho Công ty TNHH N P.

Lần thứ ba vào ngày 16/02/2018, anh Trần Đ trả 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho Công ty TNHH N P.

Lần thứ tư vào ngày 30/03/2018, anh Trần Đ trả 101.737.000đ (một trăm lẻ một triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng) cho Công ty TNHH N P là dứt nợ.

Kể từ ngày Công ty TNHH thương mại N P có đơn yêu cầu Thi hành án nếu anh Trần Đ không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự phải nộp án phí bằng {(136.737.000đ x 5%) x 50%}= 3.418.425đ (ba triệu bốn trăm mười tám nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) nhưng các đương sự thỏa thuận, anh Trần Đ tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 3.418.425đ (ba triệu bốn trăm mười tám nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng).

Trả lại tiền tạm ứng án phí 3.180.925đ (ba triệu một trăm tám mươi nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng) cho Công ty TNHH thương mại N P theo biên lai thu số: 0007774 ngày 25/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Hiệp.
- Chi cục THADS huyện Tân Hiệp.
-Các đương sự.
- Lưu HS.

(Đã ký)

Nông Đình Đoài